

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2021/HS-PT
Ngày 15-6-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Sang.

Các Thẩm phán: Ông Trần Tuấn Vũ;

Bà Dương Thúy Hằng .

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hồng Pc - Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 84/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Hà Thị P cùng đồng phạm, do cáo kháng cáo của các bị cáo Hà Thị P, Trần Văn V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2021/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hà Thị P, sinh năm 1974, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, thị xã T, tỉnh T; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn S (đã chết) và bà Phạm Thị S1 (đã chết); có chồng là Phạm Văn U và có 02 người con, người lớn nhất sinh năm 1997, người nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: Tại Bản án số 147/2012/HSPT, ngày 27-8-2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt Hà Thị P 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” (nộp án phí ngày 08-01-2021); tiền sự: Không có; bị tạm giữ ngày 30-11-2020 đến ngày 08-12-2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn V (Đ), sinh năm 1970, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố L, phường L1, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Nguyễn

Thị C; Có vợ là Lê Thị G và 03 người con, người lớn nhất sinh năm 1991, người nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số 121/2008/HSST, ngày 04-12-2008 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt Trần Văn V 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích; Tại Bản án số 147/2012/HSPT, ngày 27-8-2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt Trần Văn V 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích; bị tạm giữ ngày 30-11-2020 đến ngày 08-12-2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo gồm: Đinh Thị T (Hai Lắm); Lại Văn T (S); Võ Thành K; Nguyễn Văn K; Nguyễn Thị M; Trần Văn P (M) không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Riêng bị cáo Lê Trung K có đơn kháng cáo ngày 07 tháng 4 năm 2021, đến ngày 03 tháng 5 năm 2021, bị cáo Kiên đã rút kháng cáo. Do đó Tòa án không triệu tập các bị cáo T, Trung, K, Km, M, P, Kiên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 25 phút, ngày 29-11-2020, tại quán nước của Đinh Thị T ngụ ấp T, xã Đ, thị xã T, tỉnh Tây Ninh, Công an thị xã Trảng Bàng bắt quả tang T1 đang làm cái lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cho Nguyễn Văn K, Võ Thành K, Hà Thị P, Trần Văn P, Lê Trung K, Trần Văn V, Nguyễn Thị M tham gia đặt cược. Thu giữ vật chứng gồm: 04 đĩa sành, 03 hột xí ngầu, 02 nắp nhựa màu đen, tiền Việt Nam 52.150.000 đồng và một số vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra, thể hiện: Để có tiền tiêu xài và nhằm thu hút khách đến quán uống nước, Đinh Thị T tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu cho nhiều người khác tham gia tại quán nước do bị cáo T làm chủ. T chuẩn bị sẵn dụng cụ lắc tài xỉu để cho những người chơi đến tham gia, yêu cầu những người làm cái phải đưa tiền xâu 50.000 đồng/ván khi cái thắng bão và dọn dẹp sau khi kết thúc đánh bạc.

Với hình thức trên, vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 29-11-2020, T tổ chức để T1 làm cái lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cho Hà Thị P, Trần Văn V, Lê Trung K, Võ Thành K, Nguyễn Văn K, Trần Văn P, Nguyễn Thị M và một số người khác tham gia đặt cược tại quán nước của T thì bị bắt quả tang; T thu được số tiền xâu là 50.000 đồng. Quá trình đánh bạc cụ thể như sau:

T1 mang theo số tiền 8.000.000 đồng để làm cái lắc tài xỉu. Trong quá trình làm cái được khoảng 40 đến 50 ván, mỗi ván người chơi đặt cược với số tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Trung thắng bão được 01 lần và đưa tiền xâu cho T số tiền 50.000 đồng; đến khi bị bắt Trung thua số tiền 400.000 đồng.

Hà Thị P mang theo số tiền 4.200.000 đồng để tham gia đánh bạc; P đặt cược 03 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng; P huê tiền.

Trần Văn V mang theo số tiền 600.000 đồng để tham gia đánh bạc; V đặt cược 03 ván, mỗi ván 100.000 đồng, trong lúc chơi V cho Trần Văn P mượn số tiền 200.000 đồng để tham gia đặt cược; V thắng được 100.000 đồng.

Lê Trung K mang theo số tiền 28.800.000 đồng để tham gia đánh bạc; Kiên đặt cược khoảng 30 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 3.000.000 đồng; Kiên thắng được 3.200.000 đồng.

Võ Thành K mang theo số tiền 3.200.000 đồng để tham gia đánh bạc; K đặt cược 06 ván, mỗi ván 50.000 đồng; K thua số tiền 200.000 đồng.

Nguyễn Văn K mang theo số tiền 2.800.000 đồng để tham gia đánh bạc; Km đặt cược 04 ván, mỗi ván 50.000 đồng; Km huề tiền.

Trần Văn P mang theo số tiền 300.000 đồng để tham gia đánh bạc; P đặt cược 05 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng và thua hết. P mượn V số tiền 200.000 đồng để tiếp tục đặt cược 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng và thua hết. Tổng cộng P thua hết số tiền 500.000 đồng.

Nguyễn Thị M mang theo số tiền 300.000 đồng để tham gia đánh bạc; M đặt cược 08 ván, mỗi ván 50.000 đồng; M thua hết số tiền 300.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 15/2021/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn V (Đ) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-11-2020 đến ngày 08-12-2020.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hà Thị P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-11-2020 đến ngày 08-12-2020.

Hình phạt bổ sung:

Bị cáo Trần Văn V (Đ), bị cáo Hà Thị P mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Đinh Thị T (Hai Lắm); Lê Trung K, Lại Văn T (Sói); Võ Thành K; Nguyễn Văn K; Nguyễn Thị M; Trần Văn P (M); biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự.

Ngày 25-3-2021, bị cáo Hà Thị P có đơn kháng cáo xin với nội dung xin được hưởng án treo.

Ngày 26-3-2021, bị cáo Trần Văn V (Đ) có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo Trần Văn V bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm : Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Thị P, Trần Văn V; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng:

Bị cáo Hà Thị P: Xin Hội đồng xét xử, đại diện Viện kiểm sát xem xét cho bị cáo được hưởng án treo; vì hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, gia đình đơn chiếc, chồng bị cáo bị tai nạn gãy chân đang điều trị tại nhà.

Bị cáo Trần Văn V: Bị cáo rất hối hận, ăn năn về hành vi phạm tội của bị cáo. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Thị P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo Trần Văn V bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo và cung cấp 01 Biên lai nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng và án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 29-11-2020, tại quán nước của Đinh Thị T thuộc ấp Trảng Cỏ, xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Đinh Thị T đã tổ chức cho T1 làm cái lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền. Các bị cáo Hà Thị P, Trần Văn V, Lê Trung K, Võ Thành K, Nguyễn Văn K, Trần Văn P và Nguyễn Thị M tham gia đặt cược mỗi ván thấp nhất là 50.000 đồng và cao nhất là 3.000.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ 25 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang, với tổng số tiền dùng đánh bạc là 52.150.000 đồng. Trong đó:

Bị cáo Hà Thị P mang theo số tiền 4.200.000 đồng để tham gia đánh bạc; P đặt cược 03 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng; P huê tiền.

Bị cáo Trần Văn V mang theo số tiền 600.000 đồng để tham gia đánh bạc; V đặt cược 03 ván, mỗi ván 100.000 đồng, trong lúc chơi V cho Trần Văn P mượn số tiền 200.000 đồng để tham gia đặt cược; V thắng được 100.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2.2] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng và ảnh hưởng đến kinh tế, sinh hoạt của gia đình. Bị cáo P và bị cáo V biết rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vì ham lợi, xem thường pháp luật nên các bị cáo vẫn

cố ý thực hiện hành vi phạm tội, gây mất trật tự trị an tại địa phương; Ngoài ra hành vi đánh bạc còn là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[3.1] Bị cáo Hà Thị P kháng cáo xin được hưởng án treo, thấy rằng, bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này được coi là tái phạm; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Căn cứ vào Nghị quyết 02/2018/HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng chế định án treo theo quy định. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Thị P.

[3.2] Bị cáo Trần Văn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; Bị cáo cho rằng bị cáo chỉ đánh bạc với số tiền 600.000 đồng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là quá nặng. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc với nhiều người; Khi bị bắt quả tang số tiền thu trên chiếu bạc và tiền dùng đánh bạc là 52.150.000 đồng; điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định “*Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên*” nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt và phân hóa tội phạm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt ngang bằng với các bị cáo dùng tiền đánh bạc nhiều hơn là chưa phù hợp trong xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Mặt khác, bản thân bị cáo V đã thật sự hối lỗi; thể hiện trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo V đã tự nguyện nộp số tiền phạt bổ sung là 10.000.000 đồng và án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng tại Biên lai thu số 0002184, ngày 14/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự (Có hướng dẫn chi tiết tại điểm 7, mục I, Công văn số 212/TANDTC-PC, ngày 13/9/2019 của Tòa án nhân dân tối cao). Nên có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo V. Tại phiên tòa, bị cáo bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù bị cáo sử dụng và mang theo số tiền đánh bạc thấp (600.000 đồng) và được coi là không có tiền án, tiền sự; Nhưng nhân thân bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xử phạt về tội “Đánh bạc”, bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện, chăm lo làm ăn chân chính lại tiếp tục phạm tội, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và pháp luật được thực thi một cách nghiêm minh. Do đó, yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo V không được chấp nhận.

[4] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hà Thị P, chấp nhận một phần kháng cáo và giảm một phần hình phạt đối với bị cáo V; Sửa bản án sơ thẩm,

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo bị cáo P không được chấp nhận nên bị cáo P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm; Yêu cầu kháng cáo của bị cáo V được chấp nhận một phần nên bị cáo V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Do bị cáo Trần Văn V không còn nghĩa vụ nộp phạt bổ sung và nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm (Bị cáo đã nộp xong) nên biện pháp kê biên tài sản đối với bị cáo thấy không còn cần thiết. Do đó, Hội đồng xét xử hủy bỏ Lệnh Kê biên tài sản số 01, ngày 27/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, kê biên đối với thửa đất số 819, tờ bản đồ số 14, diện tích 693,8m², tọa lạc tại khu phố Lộc Châu, phường Lộc Hưng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh của bị cáo Trần Văn V (Đ), theo quy định tại khoản 2 Điều 130 của Bộ luật tố tụng hình sự là có cơ sở.

[7] Bị cáo Lê Trung K có đơn kháng cáo vào ngày 07-4-2021, nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 03-5-2021, bị cáo Kiên có đơn rút toàn bộ kháng cáo. Tòa án đã ra Thông báo về việc rút kháng cáo của bị cáo Lê Trung K.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hà Thị P.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn V (Đ).

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2021/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Tuyên xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hà Thị P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-11-2020 đến ngày 08-12-2020.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn V (Đ) 01 (một) năm tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-11-2020 đến ngày 08-12-2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Hà Thị P, Trần Văn V mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước. Ghi nhận bị cáo Trần Văn V đã nộp số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng tại Biên lai thu số 0002184, ngày 14-6-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Hà Thị P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Trần Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số 01, ngày 27-12-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, kê biên đối với thửa đất số 819, tờ bản đồ số 14, diện tích 693,8 m², tọa lạc tại khu phố Lộc Châu, phường Lộc Hưng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh của bị cáo Trần Văn V (Đ).

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. TX Trảng Bàng;
- Chi cục THADS. TX Trảng Bàng;
- Công an TX Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Kim Sang

